

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày: 30 - 11 - 2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Ngọc Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Đức;

Ông Lê Văn Hùng.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tùng - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Thanh Sơn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2020/TLST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang Đ (tên gọi khác: Nguyễn Văn Đ), sinh ngày 17 tháng 10 năm 1984; nơi cư trú: Tổ 12, t, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh Đ (đã chết) và bà Hoàng Thị B; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ, con;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 07/01/2020 bị Công an huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Nhân thân:

- Ngày 22/3/2006 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 17/5/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 17/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

- Ngày 18/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xử phạt 14 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/9/2020 đến ngày 22/9/2020 chuyển tạm giam đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ 12, t, huyện X, tỉnh Nam Định, “vắng mặt”.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Xuân T; “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 14/9/2020, Nguyễn Quang Đ một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18F1-385.74 từ nhà đến khu vực chợ xã Giao Tiến, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, qua dò hỏi Đ biết được nơi có ma túy bán và đi đến một ngôi nhà có cửa xếp bằng sắt đã khóa trái, trên cửa có 01 lỗ nhỏ bằng lòng bàn tay rồi đưa số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng) qua lỗ nhỏ nói “để cho em ma túy đá”. Người trong nhà nhận tiền rồi đưa lại qua lỗ nhỏ cho Đ 01 gói nilong màu trắng kích thước (3x5)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng trong suốt; Đ xác định là ma túy đá, cất vào trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Về đến nhà, Đ bỏ gói nilong chứa ma túy đá ra sử dụng một ít, số còn lại Đ dùng bật lửa hàn kín lại, gói trong một tờ giấy ăn rồi cho vào trong 01 túi nilong khác. Sau đó Đ cất gói ma túy đó vào trong túi quần đang mặc để sử dụng dần.

Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18F1-385.74 mang theo túi ma túy đá trong túi quần đi chơi, khi đến khu vực xóm 5, xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định thì bị Tổ công tác Công an huyện Xuân Trường phát hiện có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu kiểm tra; Đ tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilong và khai nhận là ma túy đá cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong 01 nilong Đ giao nộp, ký hiệu M. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18F1-385.74 và số tiền 3.990.000đ (ba triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quang Đ nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 996/GĐKTHS ngày 16/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn tinh thể màu trắng trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại ma túy là Methamphetamine; khối lượng mẫu M là 2,309 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quang Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình cũng như không có khiếu nại về kết luận giám định đã nêu trên.

Cáo trạng số 56/CT-VKS, ngày 11/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội, đánh giá mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Đ (tên gọi khác: Nguyễn Văn Đ) đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ từ 36 đến 39 tháng tù;

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 và các điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, cho tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo số tiền 3.990.000đ nhưng tiếp tục được giữ lại ở Cơ quan thi hành án để đảm bảo thi hành án; trả lại cho bà Hoàng Thị B 01 xe mô tô biển kiểm soát 18F1-385.47.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người chứng kiến, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 14/9/2020, tại khu vực xóm 5, xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định, Nguyễn Quang Đ (tên gọi khác: Nguyễn Văn Đ) đã có hành vi cất giấu 2,309 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của Nguyễn Quang Đ đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện, tiếp tay cho tệ nạn mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy, một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm như: trộm cắp tài sản, cướp tài sản..., làm tan vỡ hạnh phúc bao gia đình. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội; là người nghiện ma túy nên bị cáo đã thấu hiểu được tác hại của ma túy, đầu năm 2020 đã bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố tình tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; bị cáo đã nhiều lần bị kết án về hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, đầu năm 2020 đã bị xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nên xác định là nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Sau khi cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất mức độ hành vi cũng như theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới

đủ tác dụng trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng thu giữ: Số ma túy đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu, cho tiêu hủy;

Số tiền 3.990.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục lưu giữ ở Cơ quan thi hành án để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô BKS:18F1-385.74, mặc dù đăng ký xe đứng tên bị cáo nhưng qua điều tra, xác minh nguồn tiền để mua chiếc xe là của bà Hoàng Thị B (mẹ đẻ bị cáo). Vì vậy, Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe này cho bà B quản lý, sử dụng là phù hợp.

[8] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang Đ (tên gọi khác: Nguyễn Văn Đ) đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang Đ 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/9/2020.

2. Xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào điểm c, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 và điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 996/GĐKTHS ngày 16/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Quang Đ số tiền 3.990.000đ nhưng tiếp tục lưu giữ ở Cơ quan thi hành án để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Hoàng Thị Bưởi 01 xe mô tô biển kiểm soát 18F1-385.74.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 09/THA ngày 23/11/2020 giữa Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện X).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Nguyễn Quang Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị Bưởi có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện X
- Chi cục THADS huyện X;
- Công an huyện X;
- UBND xã thị trấn X;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Phạm Ngọc Long

